

HẠ TRẠCH ĐỘT PHÁ TỪ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

NGUYỄN CHUNG QUÝ

Xã Hạ Trạch nằm phía bắc của huyện Bố Trạch, có diện tích tự nhiên 1.840ha với dân số trên 5.000 người. Là địa phương có cả đất rừng, đồng bằng, đầm hôi, sông, Hạ Trạch còn có hai hồ chứa nước với trữ lượng khá lớn luôn đảm bảo nước phục vụ sản xuất. Xác định trồng lúa, hoa màu là để giải quyết vấn an ninh lương thực, địa phương luôn dành một diện tích lớn để trồng lúa, hoa màu. Mặc dù vậy, mức thu nhập của người dân tính theo đầu người, tốc độ tăng trưởng kinh tế của địa phương vẫn không cao.

Từ thực tế trên, để góp phần nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân, đòi hỏi phải chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm tăng hiệu quả và giá trị trên một đơn vị diện tích. Đó cũng là nỗi suy tư, trăn trở của lãnh đạo xã qua các thời kỳ. Với tiềm năng, thế mạnh của địa phương và điều kiện tự nhiên, thủy văn thuận lợi cho việc nuôi trồng thủy sản, được sự quan tâm của lãnh đạo cấp trên, trực tiếp là Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện Bố Trạch cùng các ban, ngành của huyện, địa phương đã chủ động nghiên cứu, quy hoạch hàng chục ha đất ở các vùng bàu, vùng đất ngập nước mặn lợ ở phía hậu làng để Nhân dân đầu thầu làm hồ nuôi tôm, cua, cá. Từ chủ trương đúng đắn của xã, nhiều hộ gia đình đã huy động vốn xây dựng ao hồ, mua giống, đầu tư công sức phát triển nuôi trồng thủy hải sản. Từ năm 1996 đến năm 2000, đã có trên 50 hộ gia đình làm hồ nuôi tôm, cua, cá, lợi nhuận thu được lên tới hàng trăm triệu đồng. Những kết quả đó là tiền đề, là thắng lợi bước đầu của địa phương trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế, góp phần tạo thêm



Mô hình nuôi tôm ở xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch

Ảnh: N.C.Q

công ăn việc làm, tăng thu nhập cho bà con nông dân. Trên đà phát triển, trong năm 1998 xã tiếp tục giao khoán hơn 70ha đất vùng bàu, vùng trũng trồng lúa một vụ, năng suất thấp để bà con chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản nước ngọt, với mô hình kết hợp lúa, cá, vịt; đồng thời mở rộng diện tích khu nuôi nuôi trồng thủy sản mặn lợ gần 200ha, đưa sản lượng thu hoạch tôm, cua, cá lên 150 tấn/năm.

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (XDNTM), quy hoạch tổng thể, trong đó ưu tiên quy hoạch phát triển vùng nuôi trồng thủy sản, lấy nuôi trồng thủy sản làm mũi nhọn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2010-2020 và những năm tiếp theo, gắn đẽ án này vào Chương trình mục tiêu Quốc gia XDNTM theo tinh thần Quyết định 800 của Chính phủ. Nhờ thay đổi cơ cấu kinh tế đúng hướng, chỉ trong thời gian ngắn, từ năm 1996 với vài chục hộ tham gia nuôi trồng thủy sản đến nay đã có hơn 200 trại hộ tham gia, năng suất đạt 300 tấn

(Theo số liệu Báo cáo kinh tế - xã hội xã Hạ Trạch năm 2020), đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng nâng cao, thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh. Cụ thể, năm 2000, thu nhập của người dân chỉ hơn 2 triệu đồng/năm đến năm 2015 đã tăng lên hơn chục lần, là 29 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2015 giảm chỉ còn 4,6%.

Năm 2016, sự cố Formosa đã gây ra hậu quả về môi trường biển bị ô nhiễm, nuôi trồng thủy sản ở 4 tỉnh Bắc Trung Bộ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, trong đó có địa phương Hạ Trạch. Nhưng được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình, lãnh đạo huyện Bố Trạch, sự đồng thuận của bà con Nhân dân, nuôi trồng thủy sản mặn lợ ở Hạ Trạch sớm được phục hồi và tiếp tục phát triển. Giá trị, tỷ trọng nuôi trồng thủy sản nước ngọt, mặn lợ không ngừng gia tăng trong cơ cấu kinh tế của địa phương, góp phần đưa thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 40 triệu đồng/người/năm, tăng 11 triệu đồng so với đầu năm 2015. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,12%. Thu ngân sách trên địa bàn xã bình quân hàng năm tăng 20%, dự tính đến năm 2025 đạt 9 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đến năm 2025, kế hoạch đạt trên 62 triệu đồng/người.

Với ưu tiên phát triển ngành nghề nuôi trồng thủy sản - mũi nhọn của nền kinh tế, năm 2008 hệ thống điện lưới phục vụ khu nuôi trồng thủy sản mặn lợ ở Hạ Trạch được lắp đặt và đưa vào sử dụng. Năm 2019 nhà nước tiếp tục đầu tư gần 50 tỷ đồng bê tông hóa hệ thống kênh mương, nâng cấp khu nuôi trồng thủy sản.

Bên cạnh những thuận lợi, sự quan tâm, đầu tư của các cấp, các ngành thì vẫn còn có một số khó khăn, hạn chế, đó là: Hiện tại vùng nuôi tôm còn bị chia nhỏ, diện tích hẹp, manh mún không thuận lợi cho việc đầu tư thâm canh. Môi trường nước ngày càng bị ô nhiễm nghiêm trọng. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế, giá trị đầu vào cao, thị trường đầu ra không ổn định.

Tại Đại hội Đảng bộ xã Hạ Trạch lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025, trong phần phuơng

hướng và nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo chính trị một lần nữa tái khẳng định vai trò đầu tàu, mũi nhọn của nuôi trồng thủy sản trong cơ cấu kinh tế của địa phuơng, kế hoạch đưa tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản đến năm 2025 đạt 400 tấn/năm. Để thực hiện được mục tiêu đó, địa phuơng đã định hướng và có một số giải pháp vừa cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài, nhằm tạo bước đột phá cho nuôi trồng thủy sản. Nhiệm vụ trước mắt là tiếp tục chuyển đổi những diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản nước ngọt, kết hợp với chăn nuôi. Áp dụng khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng, chuyển dần từ nuôi quảng canh sang thâm canh, tăng sản lượng trên một đơn vị diện tích, hàng năm mở lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho người nuôi. Đồng thời chọn nguồn giống có chất lượng, uy tín, có nguồn gốc rõ ràng. Công tác vệ sinh, phòng dịch, bảo vệ môi trường luôn được quan tâm thường xuyên.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, từ đầu năm 2020 đến nay, thị trường xuất khẩu bị đình trệ, nhiều mặt hàng thủy hải sản không xuất khẩu được, thị trường nội địa bị thu hẹp, nhà hàng, quán sá phải đóng cửa nên lượng tiêu thụ thủy sản bị hạn chế, giá cả mặt hàng thủy sản sụt giảm nghiêm trọng, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, thu nhập của người nuôi. Để ngành nghề nuôi trồng thủy sản được ổn định lâu dài và ngày càng phát triển, chính quyền địa phuơng cùng với Hội Nuôi trồng thủy sản cần làm tốt công tác khuyến ngư, chủ động tìm đầu ra cho sản phẩm. Bên cạnh đó cần kết hợp tốt giữa các con nuôi truyền thống với việc phát triển một số con nuôi, giống thủy sản mới đang được thị trường ưa chuộng, có giá trị kinh tế cao. Về lâu dài, phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp như quản lý vùng nuôi, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Tín dụng nhân dân xã hỗ trợ vốn, lãi suất cho người nuôi, chuyển giao khoa học kỹ thuật, áp dụng mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, sản phẩm sạch, chất lượng cao, công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm ưu tiên.

(Xem tiếp trang 24)

tạo với 2 con bò cái. Ngoài được tập huấn kỹ thuật chăn nuôi bò lai, gia đình anh còn được hỗ trợ giống cỏ và thức ăn chăn nuôi. Sau một năm thực hiện mô hình, 2 mẹ bò của gia đình anh đã sinh được 3 bê cái. Sau 6 tháng, chăm sóc anh bán với giá 45 triệu đồng/3 con.

Hiện một bò cái đã đẻ thêm bò đực và 2 bò cái còn lại đang mang thai. Để có thức ăn cho bò, gia đình anh đầu tư trồng 1.000m² cỏ VA06 và gần 1.500m² ngô. “Sau khi chuyển qua nuôi bò lai tôi liền bán tất cả số bò cỏ trước đây. Bởi nuôi bò lai thời gian ngắn, tăng trưởng tốt, dáng to đẹp lại bán được giá cao”, anh Thi chia sẻ.

Gia đình anh Trần Công Lý, thôn Văn Hà, xã Quảng Tiến nuôi bò nhiều năm nay nhưng chủ yếu cho bò phối giống tự nhiên. Đầu năm 2019, sau khi được tuyên truyền, gia đình anh tham gia mô hình cải tạo chất lượng đàn bò địa phương bằng kỹ thuật thụ tinh nhân tạo do Trung tâm KNKN tinh thực hiện. Anh Lý cho biết: “Gia đình tôi đã áp dụng thụ tinh nhân tạo cho 2 con bò cái giống. So với thụ tinh truyền thống, tôi thấy bê con sinh ra từ phương pháp mới này có tầm vóc cao hơn, cân nặng hơn 3-4 kg/con, sức đề kháng cũng tốt hơn. Quá trình chăm sóc bò phát triển rất tốt, chỉ cần nuôi 6 tháng là có thể xuất bán, trung bình từ 15-20 triệu đồng/con. Từ đó, tôi quyết định sử dụng phương pháp thụ tinh nhân tạo cho bò cái chứ không cho bò phối giống tự nhiên nữa”.



Đàn bò của gia đình anh Trần Công Lý, thôn Văn Hà, xã Quảng Tiến sinh trưởng tốt sau khi sử dụng phương pháp thụ tinh nhân tạo

Ảnh: T.T

Theo ông Phan Thanh Hoàn, Phó Chủ tịch UBND xã Quảng Tiến, từ khi mô hình cải tạo đàn bò địa phương bằng kỹ thuật thụ tinh nhân tạo được triển khai tại địa phương, phong trào chăn nuôi gia súc của xã phát triển mạnh, đem lại thu nhập ổn định cho người dân. Áp dụng phương pháp thụ tinh nhân tạo không chỉ giúp nâng cao tầm vóc, khối lượng đàn bò mà còn giúp người dân giảm được chi phí nuôi, chi phí vận chuyển bò đực đến nơi phối giống, đặc biệt là hạn chế lây lan dịch bệnh.

Ngoài ra, việc tham gia các lớp tập huấn về chăn nuôi bò lai đã làm thay đổi tập quán chăn nuôi của người dân. Bà con đã tiếp cận và áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới, nâng cao hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi ■

HẠ TRẠCH ĐỘT PHÁ... (Tiếp theo trang 20)

Với vai trò đầu tàu, mũi nhọn của nền kinh tế, cùng sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự đầu tư, thâm canh của người nuôi, hy vọng nghề nuôi trồng thủy sản trên đồng đất Hạ Trạch sẽ ngày càng phát triển. Năng suất, sản lượng, giá trị của nuôi trồng thủy sản sẽ không

ngừng gia tăng, góp phần đưa nền kinh tế của địa phương tăng trưởng nhanh, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao, an sinh xã hội được đảm bảo, quê hương ngày càng phồn vinh, thịnh vượng ■